

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/DS-ST
Ngày: 09- 6- 2023
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thùy Hương

Ông Lê Văn Hiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mỹ Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 247/2022/TLST-DS, ngày 15 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV; Đại chỉ: Tòa nhà ThaiHoldings, số 210 Trần Quang Khải, phường Trảng tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Thiên Tâm – Chức vụ: Giám đốc CN Lâm Đồng – Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV.

Người được ủy quyền lại: Bà **Nguyễn Thị Qu**, sinh năm: 1998; Địa chỉ: số 000 quốc lộ 20, thị trấn LN, huyện ĐT, Lâm Đồng. Theo văn bản ủy quyền số 15/2023/QĐ ngày 03/01/2023.

- Bị đơn: Vợ chồng ông **Võ Duy B**, sinh năm: 1992; HKTT: Thôn L B, xã X, huyện Đ, Lâm Đồng.

Bà **Nguyễn Thị Trúc D**, sinh năm: 1988; HKTT: Ấp H, xã Ng, huyện X, tỉnh S. Thường trú tại: Thôn L B, xã X, huyện Đ, Lâm Đồng.

(Bà Qu có đơn xin xét xử vắng mặt, ông B vắng mặt, bà D có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 19 tháng 11 năm 202, lời trình trong quá trình giải quyết vụ án và bản trình bày ngày 08/6/2023, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Qu trình bày:

Ông Võ Duy B – bà Nguyễn Thị Trúc D có vay vốn tại Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV theo Hợp đồng tín dụng số HDTD97C2020053 ngày 12/12/2020.

Dư nợ gốc: 400.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn trăm triệu đồng.*)

- Thời hạn vay: 60 tháng. Từ ngày 16/12/2020 đến ngày 15/12/2025

- Mục đích sử dụng vốn: vay mua xe phục vụ nhu cầu đi lại của khách hàng

- Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân dùng để tính lãi tiền vay trả cho Ngân hàng (được tính trên cơ sở một năm là 365 ngày): 10.45%, cố định trong 03 tháng đầu.

- Lãi suất nợ gốc quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

- Lãi suất nợ lãi chậm trả: 10%/ năm.

Tạm tính đến ngày 09/6/2023, Ông Võ Duy B – bà Nguyễn Thị Trúc D còn nợ Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV số tiền cụ thể:

Dư nợ: 273.327.000 đồng. Trong đó lãi quá hạn: 29.664.960 đồng; Lãi chậm trả gốc 6.591.809 đồng; Lãi chậm trả lãi: 1.390.091 đồng. Tổng cộng 310.973.860 đồng.

Trong suốt thời gian vay vốn, Ngân hàng đã nhiều lần làm việc với khách hàng thu xếp nguồn vốn để thanh toán lãi vay và nợ gốc đúng hạn cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV theo cam kết của Hợp đồng tín dụng. Tuy nhiên, khách hàng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV, dẫn đến khoản nợ bị chuyển sang nợ xấu. Vì vậy Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương xem xét và giải quyết các yêu cầu của Ngân hàng, cụ thể: Buộc ông Võ Duy B và bà Nguyễn Thị Trúc D thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV theo Hợp đồng tín dụng số HDTD97C2020053 ngày 12/12/2020 với tổng số tiền tạm tính đến ngày 09/6/2023 là: 310.973.860 đồng và nợ lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký phát sinh thêm kể từ ngày tiếp theo ngày 10/6/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất quy định trong HDTD97C2020053 ngày 12/12/2020 mà ông Võ Duy B và bà Nguyễn Thị Trúc D đã ký kết với Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV. Đồng thời tuyên quyền cho Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm gồm 01 xe ô tô, nhãn hiệu HUYNDAI màu sơn đen, số loại ELANTRA, số khung 41FBKN016728, số máy G4NAKU878204, biển số 49A – 267.08 do anh Võ Duy B đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 066875 do công an Tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 09/12/2020.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ và tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Võ Duy B nhưng anh B vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến nên coi như anh B từ bỏ quyền lợi của mình. Đối với chị Nguyễn Thị Trúc D hiện đang chấp hành án tại trại giam Sông Cái, chị D đã có bản tự khai xác nhận chị và anh B có vay tiền tại Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV đúng như yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV, trong thời gian chấp

hành án chị không biết ông B đã trả số tiền vay cho ngân hàng hay chưa đồng thời có đơn xin vắng mặt và không có ý kiến gì.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ theo trình tự thủ tục, thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Võ Duy B là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt anh B, chị D là phù hợp theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Do anh B và chị D vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền nợ theo hợp đồng nên Ngân hàng yêu cầu anh B, chị D phải trả số tiền nợ gốc đến nay (ngày 09/6/2023) là 273.327.000 đồng, tiền lãi suất 37.646.860 đồng, tổng cộng 310.973.860 đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, xử theo hướng:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV đối với anh Võ Duy B, chị Nguyễn Thị Trúc D về tranh chấp hợp đồng tín dụng. Buộc anh Võ Duy B, chị Nguyễn Thị Trúc D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV tổng số tiền gốc và nợ lãi tính đến ngày 09/6/2023 là 310.973.860 đồng, Anh B và chị D còn phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Võ Duy B, chị Nguyễn Thị Trúc D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đại diện nguyên đơn theo ủy quyền có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Nguyễn Thị Trúc D có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Võ Duy B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy, khi nộp đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV cung cấp chứng cứ, chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình gồm: 01 Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: HDTCC97C2020047 ngày 12/12/2020 (phô tô); 01 hợp đồng tín dụng số: HDTD97C2020053 ngày 12/12/2020 (phô tô); 01 giấy đề nghị giải ngân kiêm kê ước nhận nợ số: 97C2020053/01 ngày 15/12/2020 (phô tô) tất cả đều có chữ ký của anh Võ Duy B, chị Nguyễn Thị Trúc D; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (phô tô);

Văn bản yêu cầu thông báo về việc thế chấp phương tiện giao thông (phô tô); 01 đơn yêu cầu đăng ký giao dịch đảm bảo (phô tô). Các chứng cứ nêu trên đã được Tòa án công khai và thông báo cho anh B, chị D biết nhưng anh, chị không có ý kiến nên căn cứ Điều 91 và Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định đây là chứng cứ hợp pháp dùng để giải quyết vụ án.

[2.1] Xét Hợp đồng cho vay số HDTD97C2020053 ngày 12/12/2020 giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV – Chi nhánh Lâm Đồng – PGD Đà Lạt với anh B, chị D đã ký kết có quy định về lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn, lãi suất nợ lãi chậm trả và những cam kết khác được các bên thỏa thuận. Khi ký kết hợp đồng, hai bên hoàn toàn tự nguyện và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật cả về nội dung và hình thức hợp đồng. Việc thỏa thuận lãi suất ghi trong hợp đồng với khách hàng vay cũng phù hợp với các quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Bộ luật dân sự và Nghị Quyết 01/2019/NQ – HĐTP ngày 11/01/2019. Do đó căn cứ vào Điều 398, Điều 401 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, công nhận hợp đồng cho vay giữa anh B, chị D với Ngân hàng là hợp pháp.

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với số tiền cho vay theo hợp đồng nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo Hợp đồng cho vay thì hình thức trả nợ gốc được trả định kỳ hàng tháng, chia làm 60 kỳ, 59 kỳ đầu mỗi kỳ trả 6.667.000đồng, kỳ cuối trả 6.647.000đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh Võ Duy B và chị Nguyễn Thị Trúc D chỉ trả cho ngân hàng được số tiền gốc 126.673.000đ và đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận giữa các bên trong hợp đồng tín dụng nên toàn bộ khoản vay còn lại chuyển sang quá hạn, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh B chị D thanh toán tiền nợ gốc và tiền lãi suất tổng cộng 310.973.860đồng theo Hợp đồng cho vay đã ký kết ngày 12/12/2020 là có căn cứ, phù hợp với Điều 463 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng.

[3] Xét Hợp đồng thế chấp xe ô tô số HDTCC97C2020047 ngày 12/12/2020 các bên ký kết thì thấy rằng: Để đảm bảo cho số tiền vay gốc 400.000.000 đồng, anh Võ Duy B có thể chấp 01 xe ô tô, nhãn hiệu HUYNDAI màu sơn đen, số loại ELANTRA, số khung 41FBKN016728, số máy G4NAKU878204, biển số 49A – 267.08 do anh Võ Duy B đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 066875 do công an Tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 09/12/2020. Xét thấy, khi thế chấp tài sản giữa Ngân hàng với anh B có lập văn bản thế chấp và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng đúng theo quy định tại các Điều 298, 323 của Bộ luật Dân sự; Điều 3 của Thông tư số: 05/2011/TT-BTP ngày 16-02-2011 của Bộ Tư pháp và Điều 1 của Nghị định 11/2012/NĐ-CP, ngày 22-02-2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 163/2006/NĐ-CP, ngày 29-12-2006. Do đó Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: HDTCC97C2020047 ngày 12/12/2020 giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV - Chi nhánh Lâm đồng – PGD Đà Lạt với anh Võ Duy B vẫn có hiệu lực pháp luật.

[4] Từ những phân tích trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV với anh Võ Duy B, chị Nguyễn Thị Trúc D về tranh chấp hợp đồng tín dụng. Buộc anh Võ Duy B, chị Nguyễn Thị Trúc D có nghĩa vụ trả cho

Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV số tiền vay gốc 273.327.000đồng và tiền lãi suất 37.646.860đồng, tổng cộng 310.973.860đồng là phù hợp với Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Võ Duy B, chị Nguyễn Thị Trúc D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền mà yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận theo quy định khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, 35, 39, khoản 1 Điều 147, Điều 227, 228, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV với anh Võ Duy B, chị Nguyễn Thị Trúc D về tranh chấp hợp đồng tín dụng. Buộc anh Võ Duy B, chị Nguyễn Thị Trúc D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV tiền vay gốc là 273.327.000đồng và tiền lãi suất 37.646.860đồng. Tổng cộng 310.973.860đồng. (Ba trăm mười triệu chín trăm bảy mươi ba nghìn tám trăm sáu mươi đồng)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (10/6/2023), anh Võ Duy B, chị Nguyễn Thị Trúc D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng (anh B, chị D) vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: HDTCC97C2020047 ngày 12/12/2020 với anh Võ Duy B, chị Nguyễn Thị Trúc D vẫn có hiệu lực pháp luật. Trường hợp anh B, chị D không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV thì Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ là quyền sở hữu, sử dụng 01 xe ô tô, nhãn hiệu HUYNDAI màu sơn đen, số loại ELANTRA, số khung 41FBKN016728, số máy G4NAKU878204, biển số 49A – 267.08 do anh Võ Duy B đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 066875 do công an Tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 09/12/2020.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Võ Duy B, chị Nguyễn Thị Trúc D phải chịu 15.549.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV 7.108.000đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu số 0009127 ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV, anh Võ Duy B, chị Nguyễn Thị Trúc D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án (hoặc niêm yết) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- CC THADS huyện Đơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Kim Ngân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Kim Ngân

